

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG VẠN PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCKT  
V/v Rà soát dữ liệu quản lý  
thuế SDĐPNN năm 2025

Vạn Phúc, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: - Các bộ phận chuyên môn của phường;  
- Các ông, bà Tổ trưởng 12 tổ dân phố.

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

Căn cứ văn bản số 3047/UBND-CCT ngày 06/02/2025 của Chi cục thuế quận Hà Đông về việc rà soát dữ liệu quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

Để thực hiện tốt công tác quản lý, lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thuế SDĐPNN) năm 2025 đúng quy định, đúng với thực tế sử dụng đất, UBND phường đề nghị các ông, bà tổ trưởng 12 tổ dân phố phối hợp với các bộ phận chuyên môn của phường: Văn hóa thông tin, Thương binh xã hội, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng thực hiện một số nội dung sau:

**1. Công tác tuyên truyền:**

- Căn cứ văn bản hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, bộ phận Văn hoá thông tin, đài truyền thanh, 12 tổ dân phố thường xuyên tuyên truyền về chính sách thuế, trong đó có Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp để người dân được biết, nắm rõ thông tin để thực hiện kê khai, nộp thuế đúng quy định.

Trong đó đặc biệt lưu ý về việc hướng dẫn người nộp thuế chưa kê khai, kê khai khi có phát sinh thay đổi các yếu tố làm thay đổi căn cứ tính thuế dẫn đến tăng, giảm số thuế phải nộp và khai bổ sung khi phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót ảnh hưởng đến số thuế phải nộp theo đúng nguyên tắc khai thuế quy định tại Điều 16 Thông tư 153/2011/TT-BTC.

- Tiếp tục phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán phường, Chi cục Thuế quận Hà Đông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn cài đặt và sử dụng ứng dụng Etax Mobile để nộp thuế SDĐPNN theo chỉ đạo tại văn bản số 2068/UBND-CCT ngày 16/7/2024 của UBND quận Hà Đông.

**2. Rà soát dữ liệu chuẩn bị công tác lập bộ thuế SDĐPNN năm 2025:**

- Phối hợp, rà soát dữ liệu kê khai thuế SDĐPNN của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tổ dân phố.

- Đôn đốc, hướng dẫn người nộp thuế kê khai thuế SDĐPNN theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP chậm nhất **trước ngày 15/3/2025** để UBND phường xác nhận, tổng hợp nộp Chi cục Thuế quận Hà Đông theo đúng tiến độ.

- Rà soát các trường hợp hộ gia đình, cá nhân thuộc diện miễn, giảm thuế. Loại khỏi danh sách những trường hợp không đủ điều kiện miễn giảm; Bổ sung những trường hợp người nộp thuế thuộc diện miễn giảm năm 2025. Danh sách đề nghị Chi cục Thuế miễn, giảm, nộp hồ sơ bổ sung **trước ngày 15/3/2025** để UBND phường xác nhận, tổng hợp gửi Chi cục Thuế quận Hà Đông theo đúng tiến độ.

*(Có đính kèm hướng dẫn rà soát miễn, giảm thuế sử dụng đất PNN)*

**\* Thành phần hồ sơ kê khai thuế SDĐPNN gồm có:**

- Tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo mẫu số 01/TK-SDĐPNN ban hành kèm theo thông tư 80/2021/TT-BTC.

- 01 bản sao căn cước công dân của người kê khai thuế.

- 01 bản sao các giấy tờ liên quan đến thửa đất chịu thuế như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định giao đất hoặc Hợp đồng cho thuê đất, Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

- 01 văn bản uỷ quyền đại diện kê khai thuế trong trường hợp nhiều người cùng có quyền sử dụng một thửa đất theo quy định tại Khoản 3.4, Điều 3, Thông tư 153/2011/TT-BTC.

- 01 bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế (nếu có): Thẻ thương binh, bệnh binh, chất độc da cam, thân nhân liệt sĩ...

*(Có đính kèm mẫu tờ khai và hướng dẫn kê khai tờ khai thuế).*

**\* Địa điểm nộp hồ sơ:** Người nộp thuế nộp hồ sơ qua các ông (bà) là Tổ trưởng tổ dân phố hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận Tài chính - Kế toán phường (đ/c Nguyễn Thị Quỳnh, Công chức Tài chính - Kế toán; SĐT: 0988000882).

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, bộ phận Tài chính - Kế toán phối hợp với bộ phận Địa chính - Xây dựng, xác nhận Tờ khai thuế, tổng hợp, nộp hồ sơ, chuyển qua đường công văn cho Chi cục Thuế quận Hà Đông để làm căn cứ tính thuế theo quy định.

UBND phường đề nghị các ông (bà) tổ trưởng tổ dân phố, các bộ phận: Tài chính - Kế toán, Văn hoá - Xã hội, Địa chính - Xây dựng nghiêm túc thực hiện các nội dung trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy, UBND phường;
- UBMTTQ và các đoàn thể phường;
- Lưu: VT, TC./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khanh**

## **HƯỚNG DẪN RÀ SOÁT ĐỐI TƯỢNG MIỄN GIẢM THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP**

*(Đính kèm văn bản số /UBND-TCKT ngày /02/2025 của UBND phường Vạn Phúc)*

Để đảm bảo việc miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2025 đúng quy định; UBND phường giao các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với công chức phụ trách Thương binh xã hội phường thực hiện rà soát đối tượng được miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2025.

UBND phường trích một số quy định miễn, giảm thuế của Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp sau:

- Rà soát đối tượng miễn, giảm thuế sử dụng đất PNN theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Chương III, Thông tư số 153/2011/TT-BTC: “Việc miễn thuế hoặc giảm thuế đối với đất ở chỉ áp dụng đối với đất ở tại một nơi do người nộp thuế đứng tên và lựa chọn”.

### **"... Điều 9. Nguyên tắc miễn, giảm thuế.**

1. Miễn thuế, giảm thuế chỉ áp dụng trực tiếp đối với người nộp thuế và chỉ tính trên số tiền thuế theo quy định tại Luật Thuế SDĐPNN và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Việc miễn thuế hoặc giảm thuế đối với đất ở chỉ áp dụng đối với đất ở tại một nơi do người nộp thuế đứng tên và lựa chọn, trừ trường hợp quy định tại khoản 9, Điều 10 và khoản 4, Điều 11 Thông tư này.

3. Trường hợp người nộp thuế được hưởng cả miễn thuế và giảm thuế đối với cùng một thửa đất thì được miễn thuế; Trường hợp người nộp thuế thuộc diện được giảm thuế theo hai (2) điều kiện trở lên quy định tại Điều 11 của Thông tư này thì được miễn thuế.

Trường hợp người nộp thuế thuộc diện được giảm 50% thuế và trong hộ gia đình có thêm một (01) thành viên trở lên thuộc diện được giảm 50% thuế thì hộ gia đình đó được miễn thuế. Các thành viên này phải có quan hệ gia đình với nhau là ông, bà, bố, mẹ, con, cháu và phải có tên trong hộ khẩu thường trú của gia đình.

4. Người nộp thuế có nhiều dự án đầu tư được miễn thuế, giảm thuế thì được miễn, giảm thuế theo từng dự án đầu tư.

### **Điều 10. Miễn thuế.**

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư); dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư) tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng trên 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.

Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư .

Số lao động là thương binh, bệnh binh phải là lao động thường xuyên bình quân năm theo quy định tại Thông tư số 40/2009/TT-LĐTBXH ngày 03/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các văn bản sửa đổi bổ sung.

2. Đất của cơ sở thực hiện xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường gồm:

2.1. Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa;

2.2. Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

2.3. Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

2.4. Đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định trên cơ sở đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan.

Các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường phải đáp ứng quy định về tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ .

3. Đất xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, cơ sở nuôi dưỡng người già cô đơn, người khuyết tật, trẻ mồ côi, cơ sở chữa bệnh xã hội.

4. Đất ở trong hạn mức tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Đất ở trong hạn mức của người hoạt động cách mạng trước ngày 19/8/1945; thương binh hạng 1/4, 2/4; người hưởng chính sách như thương binh hạng 1/4, 2/4; bệnh binh hạng 1/3; anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; mẹ Việt Nam anh hùng; cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ khi còn nhỏ; vợ, chồng của liệt sỹ; con của liệt sỹ đang được hưởng trợ cấp hàng tháng; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc da cam; người bị nhiễm chất độc da cam mà hoàn cảnh gia đình khó khăn.

6. Đất ở trong hạn mức của hộ nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quy

*định cụ thể chuẩn hộ nghèo áp dụng tại địa phương theo quy định của pháp luật thì căn cứ vào chuẩn hộ nghèo do địa phương ban hành để xác định hộ nghèo.*

*7. Hộ gia đình, cá nhân trong năm bị thu hồi đất ở theo quy hoạch, kế hoạch được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì được miễn thuế trong năm thực tế có thu hồi đối với đất tại nơi bị thu hồi và đất tại nơi ở mới.*

*8. Đất có nhà vườn được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận là di tích lịch sử - văn hoá.*

*9. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất trên 50% giá tính thuế.*

*Trường hợp này, người nộp thuế phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thiệt hại.*

### **Điều 11. Giảm thuế**

*Giảm 50% số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:*

*1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.*

*Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư .*

*Số lao động là thương binh, bệnh binh phải là lao động thường xuyên bình quân năm theo quy định tại Thông tư số 40/2009/TT-LĐTBXH ngày 03/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các văn bản sửa đổi bổ sung.*

*2. Đất ở trong hạn mức tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.*

***3. Đất ở trong hạn mức của thương binh hạng 3/4, 4/4; người hưởng chính sách như thương binh hạng 3/4, 4/4; bệnh binh hạng 2/3, 3/3; con của liệt sỹ không được hưởng trợ cấp hàng tháng.***

*4. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.*

*Trường hợp này, người nộp thuế phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thiệt hại..."*

- Ngoài ra, Thông tư 130/2016/TT-BTC ra đời bổ sung trường hợp miễn thuế sử dụng đất PNN đối với hộ gia đình, cá nhân có số thuế sử dụng đất PNN phải nộp hàng năm (đã trừ số thuế được miễn, giảm) từ 50.000 đồng trở xuống. Cụ thể:

*"...Điều 4. Bổ sung Khoản 10 vào Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế SDĐPNN như sau:*

10. Miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân có số thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp hàng năm (sau khi trừ đi số thuế được miễn, giảm (nếu có) theo quy định của Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và các văn bản hướng dẫn) từ năm mươi nghìn đồng trở xuống. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhiều thửa đất trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì việc miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại điều này được tính trên tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất. Trình tự, thủ tục miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp hướng dẫn tại điều này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 153/2011/TT-BTC..."

**\* TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với bộ phận Thương binh xã hội rà soát các đối tượng thuộc diện chính sách được miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo đúng quy định. Căn cứ vào Danh sách miễn giảm năm 2024 rà soát:

- Trường hợp người nộp thuế thuộc diện chính sách đã chết năm 2024 để điều chỉnh không thuộc đối tượng miễn giảm năm 2025, phải làm hồ sơ miễn giảm mới theo tên người nhận cho tặng, thừa kế (nếu hộ gia đình vẫn còn người thuộc đối tượng miễn giảm).

- Trường hợp chưa có trong danh sách miễn giảm năm 2024, yêu cầu hộ gia đình, cá nhân nộp bổ sung hồ sơ đề nghị miễn giảm năm 2025. Cụ thể:

+ Trường hợp miễn giảm thuế mà chủ sử dụng đất là đối tượng miễn giảm, chuẩn bị 01 bộ hồ sơ theo hướng dẫn tại mục "2. Rà soát dữ liệu chuẩn bị công tác lập bộ thuế sử dụng đất PNN năm 2025".

+ Trường hợp miễn giảm thuế mà chủ sử dụng đất là bố, mẹ, vợ, chồng, con của đối tượng chính sách được miễn giảm (phải cùng chung sổ hộ khẩu), chuẩn bị 01 bộ hồ sơ: ngoài thành phần hồ sơ như hướng dẫn tại mục "2. Rà soát dữ liệu chuẩn bị công tác lập bộ thuế sử dụng đất PNN năm 2025", nộp kèm theo: bản sao CCCD đối tượng chính sách; bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng chính sách; bản chụp Thông tin cư trú trên VneID chứng minh cùng khẩu với đối tượng chính sách.

**Hướng dẫn kê khai tờ khai thuế SDDPNN (Mẫu 01/TK-SDDPNN)**  
(Đính kèm văn bản số /UBND-TCKT ngày /02/2025 của UBND phường Vạn Phúc)

**Người nộp thuế chỉ phải kê khai Phần I. NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI**

**1. Người nộp thuế:**

[1] **Kỳ tính thuế:** Ghi năm tính thuế (2012) nếu GCN từ 2012 trở về trước. Phát sinh sau năm 2012 thì ghi theo năm được cấp GCN.

[2], [3] Đánh dấu tích vào ô lần đầu hoặc ghi số nếu là kê khai bổ sung.

+ [02]. **Khai lần đầu:** Tờ khai lần đầu của người nộp thuế cho năm 2012 hoặc trường hợp phát sinh mới.

+ [03]. **Khai bổ sung:** Nếu người nộp thuế có thay đổi các căn cứ tính thuế.

[04]. **Họ và tên:** Họ và tên ghi bằng chữ in Hoa tên của người nộp thuế.

[05]. **Ngày tháng năm sinh:** ghi ngày tháng năm sinh của người nộp thuế.

[06]. **Mã số thuế (MST):** ghi mã số thuế của người nộp thuế đã được cấp (mã số thuế cá nhân dùng để nộp thuế Thu nhập cá nhân hoặc mã số thuế của cá nhân, hộ gia đình sản xuất kinh doanh) tương ứng với người nộp thuế ở chỉ tiêu [04].

Trường hợp người nộp thuế (NNT) chưa được cấp MST thì bỏ trống chỉ tiêu này, cơ quan thuế căn cứ các thông tin trên Tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDDPNN) để cấp MST cho NNT theo qui định.

[07], [08], [09]: Ghi số, ngày cấp, nơi cấp chứng minh nhân dân/CCCD của NNT hoặc chứng minh thư quân đội hoặc hộ chiếu đối với người nước ngoài.

[10]. **Địa chỉ cư trú:** Khai thông tin cá nhân của người nộp thuế theo thông tin cư trú hiện tại (trên giấy tờ CMND/CCCD).

[11]. **Địa chỉ nhận thông báo thuế:** Ghi theo địa chỉ NNT đăng ký với CQT để nhận thông báo thuế, chi tiết theo số nhà, đường phố, tổ/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố.

[12]. **Điện thoại:** ghi số điện thoại cố định hoặc di động của NNT.

**2. Đại lý thuế:**

[13], [14], [15] Khai thông tin của đại lý thuế (nếu có)

**3. Thừa đất chịu thuế:**

[16] Khai thông tin người sử dụng đất/căn hộ. Trường hợp nếu người nộp thuế là người sử dụng đất/căn hộ thì khai các thông tin giống chỉ tiêu [4], [6], [7]. Trường hợp người có quyền sử dụng đất/căn hộ cho thuê lại đất thì khai thông tin của người thuê đất/căn hộ.

[17] Ghi chi tiết thông tin địa chỉ thửa đất/căn hộ. Ví dụ: Số nhà 10 ngách 1/7, đường Vạn Phúc.

[18] **Là thửa đất duy nhất:** Tích vào ô trống nếu người nộp thuế chỉ có một thửa đất/căn hộ trên địa bàn một tỉnh/thành phố.

[19] **Đăng ký kê khai tổng hợp tại:** Ghi nơi nộp hồ sơ kê khai tổng hợp nếu thuộc trường hợp phải kê khai tổng hợp theo năm (Ghi rõ tên Chi cục Thuế nơi NNT lựa chọn để thực hiện kê khai tổng hợp đối với trường hợp NNT có từ 2 thửa đất/căn hộ) chịu thuế trở lên trên cùng địa bàn một tỉnh, thành phố.

[20] **Đã có giấy chứng nhận (GCN):** đánh dấu x vào ô  của chỉ tiêu này nếu người nộp thuế đã có giấy chứng nhận cho thửa đất đang được kê khai.

Ghi thông tin được ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/căn hộ nếu đã có GCN quyền sử dụng (*nếu là đã được cấp giấy chứng nhận*).

[20.1],[20.2],[20.3],[20.5], [20.6]: số GCN, ngày cấp, thửa đất số, tờ bản đồ số, mục đích sử dụng. *Lưu ý:* Số GCN là chữ và số trên trang đầu tiên của GCN không phải số vào sổ GCN; ngày cấp giấy GCN là ngày đầu tiên GCN được cấp, không phải ngày chính quyền sử dụng đất.

[20.4]. **Diện tích trên GCN:** ghi phần diện tích thuộc diện chịu thuế SDDPNN ghi trên GCN. Ví dụ GCN ghi 100m<sup>2</sup> đất ở, 200 m<sup>2</sup> đất vườn, thì NNT ghi Diện tích trên GCN là 100m<sup>2</sup>.

[21]. **Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:** ghi tổng diện tích thực tế sử dụng. Ví dụ GCN ghi 100m<sup>2</sup> đất ở, 200 m<sup>2</sup> đất vườn. NNT sử dụng 100 m<sup>2</sup> đất ở và 20 m<sup>2</sup> đất vườn để ở, thì NNT ghi Diện tích thực tế sử dụng để làm đất ở 120m<sup>2</sup>.

[21.1]. Diện tích đất sử dụng đúng mục đích ghi trên giấy chứng nhận

[21.2]. Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định nhưng đã được cấp GCN: NNT ghi phần diện tích sử dụng sai mục đích/chưa đúng mục đích ghi trên CGN, ví dụ ở trường hợp nêu tại chỉ tiêu [24] thì 20m<sup>2</sup> dùng đất vườn để ở là đất sử dụng sai mục đích.

[21.3]. Hạn mức trên GCN (nếu có).

[21.4]. Diện tích đất lấn chiếm: ví dụ NNT sử dụng thêm 10m<sup>2</sup> đất để ở ngoài khuôn viên đã được cấp GCN.

[22]. **Chưa có giấy chứng nhận:** Trường hợp chưa được cấp GCN quyền sử dụng đất, NNT đánh dấu x vào ô  của chỉ tiêu này; đồng thời ghi các thông tin kê khai thực tế như: [22.1]. Diện tích, [22.2]. Mục đích đang sử dụng.

[23] Thời điểm sử dụng đất theo thực tế hoặc từ thời gian được cấp giấy chứng nhận

[24] Thời điểm thay đổi thông tin: chỉ ghi khi có thay đổi thông tin về người nộp thuế hoặc thay đổi thông tin về căn cứ tính thuế.

#### 4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư:

[25] Khai thông tin nếu là nhà chung cư, nhà nhiều tầng nhiều hộ ở

[25.1] Loại nhà. Ví dụ: Chung cư [25.2] Diện tích: diện tích căn hộ

[25.3] Hệ số phân bổ: được tính theo công thức (\*)

#### 5. Trường hợp miễn, giảm thuế:

[26] Khai thông tin thuộc trường hợp được miễn, giảm thuế (nếu có): thương binh, gia đình liệt sỹ, đối tượng chính sách... theo qui định tại Chương III. Miễn thuế, giảm thuế Thông tư 153/2011-TT-BTC. Hồ sơ nộp kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn giảm.